

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại các bộ, ngành, địa phương Quý I năm 2023

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, trên cơ sở tổng hợp báo cáo của 24/24 bộ, ngành, 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Văn phòng Chính phủ xin báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông (MC, MCLT) và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại các bộ, ngành, địa phương trong Quý I năm 2023, như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và hoàn thiện thể chế

Trong Quý I/2023, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo, điều hành trọng tâm, quyết liệt đẩy mạnh công tác cải cách, kiểm soát TTHC, nổi bật như: Chính phủ đã ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023¹, trong đó đã xác định riêng một nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về “*Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia*”. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030² và Công điện về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy³; đồng thời, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, phương án phân cấp giải quyết TTHC và đẩy nhanh tiến độ, chất lượng rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước⁴.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành Kế hoạch triển khai công tác kiểm soát TTHC năm 2023 làm cơ sở thực hiện các

¹ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ.

² Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ

³ Công điện số 90/CĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Công văn số 165/TTg-KSTT ngày 20/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

nhệm vụ về cải cách, kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế MC, MCLT và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông tư Quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử⁵; đang hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương ra tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã.

2. Công tác kiểm soát TTHC

a) Về đánh giá tác động, thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản QPPL

Trong Quý I/2023, các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện đánh giá tác động đối với 256 TTHC được quy định tại 35 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)⁶, trong đó, có 57 TTHC quy định mới, 160 TTHC được sửa đổi, bổ sung, 14 TTHC được bãi bỏ và 25 TTHC giữ nguyên (*Chi tiết tại Phụ lục I*); đã thực hiện thẩm định đối với 110 TTHC quy định tại 26 văn bản QPPL⁷, riêng Bộ Tư pháp đã thẩm định đối với 40 TTHC quy định tại 08 văn bản QPPL (*Chi tiết tại Phụ lục II*).

Việc thực hiện đánh giá tác động và thẩm định TTHC được quy định trong dự thảo văn bản QPPL đã hỗ trợ cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo kịp thời phát hiện, chỉnh sửa nhiều bất cập về quy định TTHC trong dự thảo văn bản QPPL; giúp cơ quan, cấp có thẩm quyền có thêm thông tin để quyết định ký ban hành hoặc thông qua văn bản QPPL, góp phần nâng cao chất lượng quy định TTHC, đáp ứng nguyên tắc, yêu cầu của việc quy định TTHC.

b) Về công bố, công khai TTHC

Trong Quý I/2023, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành 661 quyết định công bố 13.244 TTHC, danh mục TTHC để cập nhật, niêm yết tại nơi giải quyết và đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (*trong đó có 3.789 TTHC quy định mới, 6.570 TTHC sửa đổi, bổ sung và 2.885 TTHC bãi bỏ/ thay thế*), đã công khai 10.299 TTHC (*Chi tiết tại Phụ lục III*).

Việc công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC của các bộ, ngành, địa phương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và các kênh thông tin khác theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu và thực hiện TTHC.

c) Về rà soát cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

Triển khai chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong Quý I/2023 các bộ, ngành, địa phương đã tích cực thực hiện việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, công bố danh mục TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước. Đã có 04 bộ⁸ thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa 47 quy định kinh doanh (*Gồm: 19 chế*

⁵ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

⁶ Gồm: 04 dự án Luật, 06 dự thảo Nghị định, 14 dự thảo Thông tư, 03 dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và 08 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

⁷ Gồm: 05 dự án Luật, 03 dự thảo Quyết định của Thủ tướng, 05 dự thảo Thông tư, 03 dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và 10 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

⁸ Gồm các bộ: Lao động, Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính.

độ báo cáo và 28 TTHC) tại 04 văn bản QPPL, nâng tổng số quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đến nay được cắt giảm, đơn giản hóa là 2.189 quy định kinh doanh tại 175 văn bản QPPL (*Chi tiết tại Phụ lục IV*); một số bộ, địa phương đã ban hành quyết định công bố hoặc bước đầu đã xác định được danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý làm cơ sở để triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ⁹.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 1.099 quy định của 10 bộ, cơ quan, theo đó phải sửa đổi, bổ sung 197 văn bản QPPL¹⁰ để thực thi, trong đó, các bộ, cơ quan ngang bộ đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa 396 quy định kinh doanh tại 54 văn bản QPPL, đạt 36% (*Chi tiết tại Phụ lục V*).

d) Về phân cấp trong giải quyết TTHC

Trong Quý I/2023, các bộ, ngành đang tập trung triển khai thực hiện phương án phân cấp thẩm quyền giải quyết 699/5.187 TTHC trên 100 lĩnh vực, dự kiến sửa đổi, bổ sung 232 văn bản QPPL¹¹ để thực thi phương án theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, đã thực thi phương án phân cấp 81 TTHC tại 15 văn bản QPPL, đạt 12% (*Chi tiết tại Phụ lục VI*).

Việc triển khai hiệu quả phân cấp trong giải quyết TTHC sẽ góp phần giúp giảm tầng nấc, khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC của cơ quan hành chính, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức; đồng thời, giúp tiết kiệm thời gian, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

đ) Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính

Trong Quý I/2023, các bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận 14.241 phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về hành vi hành chính và quy định hành chính; đã xem xét, trả lời 6.843 PAKN (đạt 48,02%), đang còn tiếp tục xem xét, xử lý 7.443 PAKN (*Chi tiết tại Phụ lục VII*).

Đối với Hệ thống tiếp nhận, trả lời PAKN của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), trong Quý I/2023 đã tiếp nhận tổng số 6.119 PAKN (5.971 PAKN của người dân; 141 PAKN của doanh nghiệp); đã xử lý và trả lời 4.161 PAKN (đạt 68%), đang còn xem xét, xử lý 1.951 PAKN.

e) Về truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Quý I năm 2023, công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả thực hiện cải cách TTHC, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030,... được các cơ quan báo chí, truyền thông của Trung ương (*Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ...*) và của các bộ, ngành, địa phương

⁹ Các bộ, địa phương đã ban hành, gồm: Văn hóa, thể thao và Du lịch, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Yên Bái, Lào Cai, Thanh Hóa,...; các bộ, ngành đã xác định được danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, như: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Thanh tra Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Dân tộc,...

¹⁰ Gồm: 14 Luật, 74 Nghị định, 105 Thông tư và 4 văn bản khác

¹¹ Gồm: 32 luật, 87 Nghị định, 08 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 05 Thông tư liên tịch, 97 Thông tư, 03 Quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

tiếp tục quan tâm, thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú, đăng tải, đưa tin trên các kênh, chương trình, chuyên mục,... đã tạo sức lan tỏa lớn.

3. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

a) Về triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Việc triển khai thực hiện cơ chế MC, MCLT trong giải quyết TTHC tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; rà soát, nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh; kết nối, tích hợp với Cổng DVCQG, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp DVC trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trong Quý I/2023, các cơ quan hành chính trên địa bàn cả nước đã tiếp nhận để giải quyết: 98.452.844 hồ sơ, trong đó có: 55.643.380 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 56,52%; đã xem xét, giải quyết: 95.873.344 hồ sơ, đạt 97,38%, trong đó đúng hạn: 93.984.502 hồ sơ, quá hạn: 1.888.842 hồ sơ; đang xem xét, giải quyết: 2.579.500 hồ sơ, trong đó quá hạn; 795.015 hồ sơ, chiếm 30,63% (*Chi tiết tại Phụ lục VIII*).

Đến nay, đã có 25,9% kết quả giải quyết TTHC được cấp bản điện tử có giá trị pháp lý để tái sử dụng, tăng 5 lần so với tháng 9/2022; 62,7% hồ sơ TTHC được số hóa, trong đó có 25% được số hóa toàn trình từ khâu tiếp nhận đến trả kết quả theo đúng quy định, tăng 4 lần so với tháng 9/2022. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các bộ, cơ quan, địa phương là 6.472 TTHC (*tại bộ, cơ quan: 3.868 TTHC, tại địa phương: 1.395 TTHC và 1.753 TTHC của cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương*)¹². Trên cả nước đã thành lập tổng số 11.700 Bộ phận Một cửa các cấp¹³ để tiếp nhận, giải quyết TTHC, trong đó có 58 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, 01 địa phương thành lập Bộ phận Một cửa tập trung¹⁴, 04 địa phương vẫn duy trì mô hình Bộ phận Một cửa tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh¹⁵; có 10/21 bộ, ngành, 62/63 địa phương đã triển khai hợp nhất Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh; có 47/85 bộ, ngành, địa phương đã triển khai Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa thống nhất với khẩu hiệu “**Hành chính phục vụ**”;... Qua đó, từng bước cải thiện chất lượng, tạo diện mạo mới, thay đổi phương thức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Nhằm tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, nhiều bộ, ngành, địa phương theo chỉ đạo của Chính phủ, định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết TTHC, dịch vụ

¹² Số liệu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại thời điểm ngày 24/3/2023.

¹³ Theo số liệu báo cáo của 21 bộ, cơ quan ngang bộ, 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

¹⁴ Thành phố Đà Nẵng thực hiện mô hình Bộ phận Một cửa tập trung.

¹⁵ Thành Phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Điện Biên.

công; 100% hồ sơ TTHC dễ chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân.

b) Về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến đã được các bộ, ngành, địa phương quan tâm thực hiện. Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực tái cấu trúc quy trình, cung cấp 4.390 dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), nhiều dịch vụ công phát sinh hồ sơ lớn trong Quý I/2023, như: Thông báo khuyến mại (360 nghìn hồ sơ), đăng ký xe (725 nghìn hồ sơ), giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp (45 nghìn hồ sơ),... Cổng DVCQG đã có hơn 6 triệu tài khoản đăng ký (tăng 3,8 lần so với cùng kỳ năm 2022); hơn 186 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái (tăng hơn 1,7 lần so với cùng kỳ năm 2022); hơn 12.5 triệu hồ sơ trực tuyến thực hiện từ Cổng (tăng hơn 3,8 lần so với cùng kỳ năm 2022); hơn 7,8 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 4,8 nghìn tỷ đồng (tăng gần 10 lần so với cùng kỳ năm 2022). Bên cạnh đó, Cổng Thông tin một cửa quốc gia đã thực hiện 250/261 dịch vụ công trực tuyến của 13 bộ, ngành triển khai theo cơ chế một cửa quốc gia với hơn 55 nghìn doanh nghiệp tham gia.

4. Các công tác khác

a) Về Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ

Đầu năm 2023, Hội đồng tư vấn cải cách TTHC đã hoàn thành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Hội đồng¹⁶; đồng thời, Chủ tịch Hội đồng tư vấn đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC¹⁷ làm cơ sở để các Ban công tác, các thành viên Hội đồng triển khai. Bên cạnh đó, tháng 02/2023, Văn phòng Chính phủ đã phối hợp với Hội đồng tư vấn và Chính phủ Vương quốc Anh tổ chức Hội thảo “*Tham vấn nâng cấp, hoàn thiện Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh*”¹⁸.

b) Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện kiểm soát TTHC triển khai cơ chế MC, MCLT và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Trong Quý I/2023, công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế MC, MCLT và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử được các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quan tâm triển khai. Một số bộ, ngành đã thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC thông qua lồng ghép với các đợt kiểm tra công tác cải cách hành chính nhằm tiết kiệm thời gian cho các cơ quan, đơn vị nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu, yêu cầu quản lý nhà nước, như: Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ,...

Văn phòng Chính phủ đã ban hành trên 50 văn bản đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các bộ, ngành, địa phương trong triển khai nhiệm vụ về cải cách, kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế MC, MCLT, thực hiện

¹⁶ Báo cáo số 3/BC-HĐTV ngày 06/02/2023 của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

¹⁷ Quyết định số 04/QĐ-HĐTV ngày 09/02/2023 của Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách TTHC.

¹⁸ Tính đến nay, Cổng tham vấn đã cập nhật được 17.830 quy định thuộc phạm vi quản lý của các bộ, ngành Trung ương. Trong đó: có 4.406 TTHC, 868 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, 2.773 yêu cầu, điều kiện, 856 chế độ báo cáo, 86 thủ tục kiểm tra chuyên ngành với 8.848 sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành và 78 quy định cấm.

TTHC trên môi trường điện tử; đã hỗ trợ tập huấn nghiệp vụ cho một số bộ, ngành, địa phương. Đặc biệt, đã chủ động nghiên cứu, gửi văn bản đề nghị các bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát, thực hiện công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện đối với 267 TTHC quy định tại 48 văn bản QPPL có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú¹⁹.

Bên cạnh đó, Văn phòng Chính phủ đã nghiên cứu, trả lời theo thẩm quyền đối với các đề xuất, kiến nghị cụ thể của các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế MC, MCLT, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (*Chi tiết tại Phụ lục IX*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung

Trong Quý I/2023, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm chỉ đạo công tác cải cách hành chính nói chung, công tác cải cách, kiểm soát TTHC nói riêng; đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy giải phóng nguồn lực xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh và tăng chỉ số niềm tin của xã hội đối với bộ máy chính quyền các cấp.

Quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai đồng bộ, hiệu quả, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách hành chính nói chung, cải cách TTHC nói riêng có sự chuyển biến tích cực; công chức, viên chức được giao nhiệm vụ trực tiếp giải quyết TTHC nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò, chức trách, nhiệm vụ được giao, bảo đảm nguyên tắc nhanh chóng, thuận lợi, khách quan, minh bạch trong giải quyết TTHC; việc công bố, công khai, niêm yết đầy đủ TTHC tại nơi giải quyết và cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đã tạo thuận lợi trong thực hiện; việc tiếp nhận, trả lời PAKN của người dân, doanh nghiệp được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, tháo gỡ kịp thời nhiều khó khăn, vướng mắc, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp trong đời sống hàng ngày và hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh kết quả đạt được nêu trên, công tác cải cách, kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế MC, MCLT và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử còn có những tồn tại, hạn chế, như:

- TTHC trên nhiều lĩnh vực còn nhiều rào cản (nhất là những TTHC trong nội bộ cơ quan hành chính nhà nước, TTHC về đất đai, giải phóng mặt bằng, đầu tư công, phòng cháy, chữa cháy, cấp phép xây dựng, lý lịch tư pháp, tài chính ngân hàng,...); 19 Nghị quyết chuyên đề²⁰ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư chưa

¹⁹ Công văn số 1472/VPCP-KSTT ngày 09/3/2023 của Văn phòng Chính phủ.

²⁰ Gồm các Nghị quyết: số 58/NQ-CP ngày 04/07/2017, số 59/NQ-CP ngày 04/07/2017, số 60/NQ-CP ngày 06/07/2017, số 78/NQ-CP ngày 18/08/2017, số 79/NQ-CP ngày 18/08/2017, số 80/NQ-CP ngày 18/08/2017, số 89/NQ-CP ngày 13/09/2017, số 90/NQ-CP ngày 15/09/2017, số 93/NQ-CP ngày 26/09/2017, số 100/NQ-CP ngày

hoàn thành việc thực thi. Công tác sửa đổi các văn bản thuộc thẩm quyền quy định việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy còn chậm.

- Việc ban hành Quyết định công bố và công khai TTHC chưa kịp thời, cập nhật chưa đầy đủ, chính xác lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, nhất là việc chậm công bố TTHC liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú theo quy định của một số bộ, ngành gây khó khăn cho các địa phương trong triển khai thực hiện TTHC đồng bộ, thống nhất.

- Một số bộ chưa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo chỉ đạo²¹; kết quả thực thi phương án cắt giảm quy định kinh doanh, thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC đạt thấp²².

- Thẻ chế liên quan đến số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu còn thiếu²³; việc số hóa, tái sử dụng dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn rất hạn chế; các biểu mẫu điện tử chủ yếu vẫn yêu cầu người dân tự điền và tải lên để nộp, chưa thiết kế các biểu mẫu tương tác, hỗ trợ điền các thông tin sẵn có; việc áp dụng chữ ký số công cộng đối với người dân khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến chưa cao.

- Việc kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu còn nhiều hạn chế do thiếu sự chuẩn hóa, kiểm soát, quản lý chất lượng về thông tin, dữ liệu; tình trạng “cát cứ thông tin”, co cụm dữ liệu, không chia sẻ hoặc gây khó khăn trong chia sẻ thông tin, dữ liệu.

- Một số cán bộ, công chức tại một số bộ, cơ quan, địa phương còn né tránh, đùn đẩy công việc, có tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, không quyết định công việc thuộc thẩm quyền; có trường hợp đẩy việc lên cơ quan cấp trên hoặc sang các bộ, cơ quan khác,...

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do một số cơ quan, đơn vị chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhất là vai trò của người đứng đầu; trách nhiệm trong thực thi công vụ của một số bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, chưa có ý thức thay đổi thói quen sử dụng văn bản điện tử thay cho văn bản giấy; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chặt chẽ, kịp thời; các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC chưa có sự chuẩn hóa, thống nhất về dữ liệu để các hệ thống có thể hiểu và trao đổi được thông tin, dữ liệu; cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu; hạ tầng CNTT, trang thiết bị còn hạn chế, chưa được quan tâm đầu tư kịp thời... Bên cạnh đó, việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC là công việc mới được triển khai, cần thời gian để tiếp cận, đào tạo...

06/10/2017, số 101/NQ-CP ngày 06/10/2017, số 104/NQ-CP ngày 09/10/2017, số 111/NQ-CP ngày 23/10/2017, số 112/NQ-CP ngày 30/10/2017, số 122/NQ-CP ngày 23/11/2017, số 125/NQ-CP ngày 29/11/2017, số 136/NQ-CP ngày 27/12/2017, số 16/NQ-CP ngày 27/02/2018, số 116/NQ-CP ngày 04/09/2018,

²¹ Hiện còn 08 bộ chưa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, gồm: Công an, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Quốc phòng, Tài chính, Tư pháp, Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

²² Kết quả thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh mới đạt 36% (396/1099 quy định kinh doanh); thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC đạt 12% (81/699 TTHC).

²³ Bộ Nội vụ chưa ban hành hướng dẫn về lưu trữ điện tử (thời hạn trong tháng 3/2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2023

Để tiếp tục đưa công tác cải cách, kiểm soát TTHC đi vào cuộc sống, thiết thực phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong Quý II năm 2023 các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật để tạo hành lang pháp lý bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác cải cách TTHC, tạo thuận lợi, cắt giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, qua đó thúc đẩy cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chuyển đổi số quốc gia và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế MC, MCLT trong giải quyết TTHC, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm theo đúng yêu cầu tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Tiếp tục triển khai rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng. Triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ, cơ quan đã được Chính phủ thông qua tại 19 Nghị quyết, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và phương án phân cấp trong giải quyết TTHC được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, ưu tiên đề xuất áp dụng hình thức một văn bản sửa nhiều văn bản và theo trình tự, thủ tục rút gọn.

4. Tiếp tục đánh giá, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ TTHC cung cấp trên Cổng DVCQG, đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng và tăng cường tương tác trực tuyến để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp. Tập trung rà soát, hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh theo hướng thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm.

5. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ kết nối các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, đặc biệt là giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng DVCQG, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành với Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

6. Các bộ, ngành, địa phương quán triệt và thực hiện Công điện số 280/CD-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về “**Chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương**”; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về công tác cải cách TTHC gắn với xây

dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số, nhất là việc huy động sự tham gia tích cực của người dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc tham vấn về các quy định kinh doanh để kịp thời sửa đổi, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp.

7. Tiếp tục phát huy vai trò của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ là cầu nối giữa Chính phủ với doanh nghiệp, người dân trong đề xuất sáng kiến cải cách; đối thoại, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân để chủ động, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế MC, MCLT và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trong Quý I năm 2023, Văn phòng Chính phủ đề nghị các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, triển khai các nội dung như sau:

1. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Quý II năm 2023 nêu tại Mục III của Báo cáo.
2. Kịp thời công bố, cập nhật các quyết định công bố TTHC và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; khẩn trương rà soát, công bố TTHC liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú theo quy định để làm làm cơ sở cho các địa phương công bố, công khai và tổ chức thực hiện thống nhất, hiệu quả.
3. Khẩn trương triển khai kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với các bộ, ngành, địa phương để tạo thuận lợi, phục vụ thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.
4. Xem xét, trả lời các đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền nêu tại Phụ lục X kèm theo Báo cáo.
5. Bộ Nội vụ khẩn trương ban hành hướng dẫn về lưu trữ điện tử trên cơ sở quy định hiện hành của pháp luật về lưu trữ để các bộ, ngành, địa phương thực hiện lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế MC, MCLT và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại các bộ, ngành, địa phương trong Quý I và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Quý II năm 2023, Văn phòng Chính phủ xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan:
Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPQH: Vụ Pháp luật;
- VPCP: BTCN, các PCN,
các Vụ: TH, QHĐP,
Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, KSTT (2). VH

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Trần Văn Sơn